

**BỘ NÔNG NGHIỆP  
VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 5405/BNN-KH

Hà Nội, ngày 12 tháng 8 năm 2020

V/v trả lời kiến nghị cử tri trước

Kỳ họp thứ 9 Quốc hội khóa XIV

VĂN PHÒNG ĐAI BIỂU QUỐC HỘI TỈNH THỪA THIÊN HUẾ	
<b>ĐẾN</b>	Số:..... Ngày: 12/8/2020
Chuyên:	Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn
Lưu hồ sơ:	Tỉnh Thừa Thiên Huế

Kính gửi: Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh Thừa Thiên Huế ✓

Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn nhận được kiến nghị của cử tri tỉnh Thừa Thiên Huế, do Ban Dân nguyện chuyển đến theo công văn số 223/BDN ngày 15/6/2020, nội dung kiến nghị như sau:

**Nội dung kiến nghị (Câu số 10):**

Thời gian qua tình hình kinh tế khu vực nông thôn về cơ bản có chuyển biến tích cực. Tuy nhiên, lĩnh vực nông nghiệp vẫn phát triển chưa tương xứng với tiềm năng và chưa thật sự hiệu quả, điệp khúc “giải cứu” nông sản đã kéo dài hàng thập kỷ qua với nhiều mặt hàng. Kiến nghị Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn có giải pháp mang tính lâu dài trong cơ cấu ngành nông nghiệp, tổ chức lại sản xuất và phân phối, mở rộng thị trường, hạn chế việc điều tiết của Nhà nước đảm bảo cơ chế thị trường.

**Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn xin trả lời như sau:**

Sau gần 8 năm thực hiện Đề án “Tái cơ cấu ngành nông nghiệp theo hướng nâng cao giá trị gia tăng và phát triển bền vững” (Quyết định số 899/QĐ-TTg ngày 10/6/2013) và gần 4 năm thực hiện Kế hoạch cơ cấu lại ngành nông nghiệp giai đoạn 2017 - 2020 (Quyết định số 1819/QĐ-TTg ngày 16/11/2017), nông nghiệp nước ta đã có chuyển biến mạnh mẽ, đạt được nhiều thành tựu to lớn, liên tục phát triển với tốc độ tăng trưởng khá cao, cơ cấu sản xuất chuyển dịch theo hướng sản xuất hàng hóa, phát triển các mặt hàng có thị trường, có lợi thế cạnh tranh; giúp nâng cao thu nhập, cải thiện đời sống cho người dân nông thôn; thị trường xuất khẩu nông sản không ngừng mở rộng, đến nay nông lâm thủy sản Việt Nam đã có mặt trên 190 quốc gia, vùng lãnh thổ.

Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả đạt được, quá trình cơ cấu lại ngành nông nghiệp vẫn còn một số hạn chế, trong đó có tình trạng giá cả một số nông sản chưa ổn định; có thời điểm, có mặt hàng dư thừa cục bộ, giá giảm xuống thấp, ảnh hưởng đến đời sống, thu nhập của người dân.

Để khắc phục tình trạng trên, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ đã và đang chỉ đạo các Bộ, ngành và địa phương triển khai thực hiện đồng bộ các giải pháp, trong đó có những chính sách sau đây:

1. Phát triển sản xuất theo hướng tập trung quy mô lớn, đẩy mạnh hợp tác, liên kết sản xuất theo chuỗi giá trị

Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn phối hợp với các Bộ, ngành, địa phương rà soát, điều chỉnh chiến lược, quy mô và cơ cấu sản xuất theo hướng tổ chức sản xuất hàng hóa lớn gắn với lợi thế từng vùng và theo nhu cầu thị trường; áp dụng các hệ thống quản lý chất lượng tiên tiến; tăng cường quản lý chất lượng vật tư nông nghiệp đầu vào; đẩy mạnh ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật, công nghệ cao trong sản xuất, phát triển sản phẩm hữu cơ và các sản phẩm đạt tiêu chuẩn VietGAP, GlobalGAP và tương đương; chỉ đạo các địa phương xây dựng kế hoạch sản xuất theo 3 nhóm sản phẩm: (1) Sản phẩm chủ lực quốc gia, (2) Sản phẩm chủ lực cấp tỉnh, (3) Sản phẩm là đặc sản của địa phương (theo mô hình mỗi xã một sản phẩm);

Rà soát, đánh giá tình hình thực hiện chiến lược, quy hoạch từng ngành hàng, sản phẩm để tích hợp chung vào các quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội quốc gia, các vùng lãnh thổ và chuyển đổi thành các Đề án/Chương trình phù hợp với Luật Quy hoạch. Đồng thời, đẩy mạnh thu hút doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn, nhất là phát triển các khu, vùng nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao để nâng cao chất lượng và an toàn thực phẩm, đáp ứng yêu cầu các thị trường khó tính.

Phát triển mạnh hợp tác, liên kết gắn sản xuất gắn với tiêu thụ để nâng cao hiệu quả kinh tế cho doanh nghiệp, nông dân và các tác nhân khác trong chuỗi giá trị nông sản khép kín, gắn sản xuất nguyên liệu với chế biến và tiêu thụ sản phẩm, giảm bớt các khâu trung gian nhằm hạ giá thành sản phẩm, nâng cao sức cạnh tranh của sản phẩm nông nghiệp.

## **2. Đẩy mạnh công nghiệp chế biến, cơ giới hóa nông nghiệp**

Hiện nay, cả nước có trên 7.500 cơ sở chế biến NLTS quy mô công nghiệp; trên 43.000 doanh nghiệp chế biến kinh doanh nông lâm thủy sản (tăng trên 13.000 doanh nghiệp so với năm 2015); một số doanh nghiệp đầu tư vốn lớn, công nghệ cao để tiếp cận và nâng cao năng lực cạnh tranh so với khu vực và quốc tế. Sáu tháng đầu năm 2020 có 9 dự án chế biến sản phẩm nông lâm thủy sản với tổng mức đầu tư trên 10.000 tỷ đồng được khởi công, khánh thành đi vào hoạt động.

Tập trung triển khai có hiệu quả Chỉ thị số 25/CT-TTg, ngày 04/6/2020 của Thủ tướng Chính phủ về một số nhiệm vụ, giải pháp nhằm phát triển công nghiệp chế biến nông lâm thủy sản và cơ giới hóa sản xuất nông nghiệp; phấn đấu đến năm 2030, nông nghiệp Việt Nam đứng trong số 15 nước phát triển nhất thế giới, trong đó, ngành nghề chế biến nông sản đứng trong số 10 nước hàng đầu thế giới và là một trung tâm chế biến sâu và logistics thương mại nông sản toàn cầu.

## **3. Xúc tiến thương mại, mở rộng thị trường tiêu thụ nông lâm thủy sản**

Bộ Nông nghiệp và PTNT đã cùng Bộ Công Thương, các địa phương và doanh nghiệp đẩy mạnh các hoạt động xúc tiến thương mại, thúc đẩy tiêu thụ nội

địa và phát triển thị trường xuất khẩu thông qua các hoạt động xúc tiến thương mại nông sản trong và ngoài nước.

Đối với thị trường xuất khẩu: Tăng cường thúc đẩy thương mại, xúc tiến quảng bá đối với các sản phẩm đã được mở cửa, xuất khẩu chính ngạch vào các thị trường lớn (Trung Quốc, Hoa Kỳ, EU) và khai thác hiệu quả các thị trường tiềm năng (Nhật Bản, Hàn Quốc, Asean, Úc, New Zealand, Trung Đông). Tiếp tục đàm phán tháo gỡ rào cản kỹ thuật, mở cửa thị trường xuất khẩu chính ngạch thêm nhiều sản phẩm nông sản vào các thị trường lớn và tiềm năng, như: Trung Quốc (sầu riêng, tổ yến, khoai lang tím, chanh leo, bơ...), Nhật Bản (nhãn, bưởi, chanh leo), Hàn Quốc (tôm, thanh long ruột đỏ, bưởi, vú sữa, nhãn, vải, chôm chôm, thịt gia súc, gia cầm chế biến...), Úc (tôm tươi, nhãn, chanh leo), New Zealand (chanh ta, chanh leo, nhãn, vú sữa, bưởi, vải, măng cụt, dưa hấu, mít)...

Đối với thị trường trong nước: Tiếp tục phối hợp, hỗ trợ các địa phương tổ chức quảng bá, giới thiệu, kết nối tiêu thụ nông sản đặc sản, nông sản chủ lực của các vùng sản xuất trọng điểm (Đồng bằng Sông Cửu Long, Tây Nguyên, Đồng bằng Sông Hồng, miền núi phía Bắc) tại các thành phố lớn. (Trong năm 2020 tổ chức Hội chợ Nông nghiệp quốc tế Agroviet, Hội chợ Làng nghề Việt Nam và Hội chợ các sản phẩm thủy sản) và 03 Hội chợ nông nghiệp và sản phẩm OCOP tại khu vực phía Bắc, Nam Trung Bộ và Đồng bằng Sông Cửu Long.

Từng bước đổi mới, nâng cao chất lượng công tác dự báo, khuyến cáo trong sản xuất nông nghiệp thông qua việc cung cấp thông tin dự báo cho Tổ Điều hành thị trường trong nước hàng tháng, cập nhật thông tin khuyến cáo về sản xuất và thị trường tại ấn phẩm Thông tin thị trường nông sản phát hành hàng tháng tới các địa phương, hiệp hội ngành hàng trên cả nước.

Trên đây là trả lời của Bộ Nông nghiệp và PTNT đối với kiến nghị của cử tri tỉnh Thừa Thiên Huế, trân trọng gửi tới Đoàn Đại biểu tỉnh Thừa Thiên Huế để trả lời cử tri./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Bộ trưởng;
- Ban Dân nguyện;
- Văn phòng Chính phủ (Vụ QHĐP);
- VP Bộ (Phòng Tổng hợp)
- Lưu: VT, KH (10b).



**Nguyễn Xuân Cường**